

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2021/HS-ST
Ngày 31/3/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Dư

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Thúy Hoa

2. Ông Dương Thanh Trung

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2021/TLST-HS ngày 04/3/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đoàn Viết C**; Tên gọi khác: L; Sinh ngày 27 tháng 5 năm 1988, tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Đường P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Đoàn Tấn S và bà Hồ Thị M; Bị cáo có vợ: Trần Hoàng Mai T (đã ly hôn) có 01 con sinh năm 2011. Hiện bị cáo có vợ là Hoàng Thị Thanh T, chưa có con chung. Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 25/5/2018, bị Tòa án nhân dân Quận M, thành phố H áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng; Ngày 27/5/2019 chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/11/2020 đến ngày 09/12/2020 được Viện kiểm sát hủy bỏ biện pháp tạm giam áp dụng biện pháp cho bảo lãnh đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Hoàng Thị Thanh T, sinh năm 1988 - Có mặt

Địa chỉ: Đường P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Anh Nguyễn Thanh Hoài V, sinh năm 1985 - Vắng mặt

Địa chỉ: Đường Đ, phường A, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Người làm chứng:

1. Chị Bùi Thị Hằng, sinh năm 1981 - Vắng mặt

Địa chỉ: Đường T, phường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn Viết C là đối tượng nghiện chất ma túy loại Methamphetamine từ năm 2017. Vào khoảng 15 giờ ngày 04/11/2020, C sử dụng điện thoại di động hiệu Nokia gắn sim số 0912405921 gọi điện thoại cho U theo sim số 0769424068 hỏi mua “nửa hộp năm” ma túy đá với giá là 1.800.000 đồng. Sau đó, C điều khiển xe mô tô biển số 47B2 – 041.43 đi công việc và gặp U ở gần khu vực trước nhà đường B, phường T, thành phố B. Tại đây, C đưa cho U số tiền 1.800.000 đồng để mua ma túy rồi U đi đâu không rõ. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, C điều khiển xe mô tô mang biển số 47B2 – 041.43 đi đến tiệm rửa xe tại địa chỉ đường C, phường L, thành phố B của anh Nguyễn Thanh Hoài V để rửa xe. Lúc này, U gọi điện thoại cho C hỏi đang ở đâu để U đến giao ma túy thì C trả lời đang ở tiệm rửa xe địa chỉ trên. Một lúc sau, U đến gặp C và đưa cho C một gói nylon chứa ma túy đá. C tự ý đi vào phòng trọ của anh V ở gần đó tìm thấy một bình nỏ và lấy một ít ma túy vừa mua được bỏ vào trong bình nỏ sử dụng. Sau khi sử dụng xong, C cất giấu gói ma túy vào trong một vỏ bao thuốc lá hiệu 555 và bỏ vào túi quần rồi điều khiển xe mô tô đi về. Khi đến ngã tư đường C và đường T, phường L, thành phố B thì C bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện bắt quả tang thu giữ ở trong túi quần bên trái phía trước C đang mặc 01 vỏ gói thuốc lá hiệu 555 có tem thuốc lá số 019027612 bên trong có 01 gói nylon chứa chất rắn dạng tinh thể, được niêm phong theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số 1017/GĐMT-PC09 ngày 09/11/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong gói niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, có khối lượng là: 0,7747gam.

Tại bản cáo trạng số: 97/CT-VKS ngày 04/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố Đoàn Viết C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đoàn Viết C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Đoàn Viết C mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy khối lượng 0,7167gam chất ma túy loại Methamphetamine, 01 vỏ bao thuốc lá hiệu 555 có tem thuốc lá số 019027612 và vỏ bao gói còn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 1017/GĐMT-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk.

- Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô biển số: 47B2 – 04143 và Chứng nhận đăng ký xe mô tô nói trên cho chị Hoàng Thị Thanh T.

- Tuyên trả cho bị cáo Đoàn Viết C chiếc điện thoại di động hiệu iPhone, IMEI: 356564082016911, gắn sim số 0948007475 và Giấy chứng minh nhân dân số 241080711 mang tên Đoàn Viết C, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước chiếc điện thoại di động hiệu Nokia, model: 1616-2, số IMEI: 357903/04/879878/3, gắn sim số 0912405921 là công cụ phạm tội.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa chị Hoàng Thị Thanh T xác định đã nhận lại chiếc xe mô tô biển số: 47B2 – 04143 và Chứng nhận đăng ký xe mô tô nói trên và không có yêu cầu gì. Quá trình điều tra anh Nguyễn Thanh Hoài V không có yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố đối với bị cáo Đoàn Viết C là có cơ sở, đúng pháp luật.

Như vậy đã có đủ căn cứ pháp lý kết luận: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 04 tháng 11 năm 2020, tại ngã tư đường C và đường T, phường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, Đoàn Viết C có hành vi tàng trữ trái phép 0,7747gam ma túy loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo thực hiện đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a,.....;

b,.....;

c) *Heroin, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11* có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

[2] Đoàn Viết C là công dân có đủ khả năng nhận thức và điều khiển được hành vi của bản thân trong cuộc sống, buộc bị cáo phải biết được ma túy là chất gây nghiện do nhà nước độc quyền quản lý, mọi hành vi trái pháp luật xâm phạm đến đều bị trừng trị nghiêm minh. Song do ý thức coi thường pháp luật, ăn chơi đua đòi bị cáo đã thực hiện hành vi mua 0,7747gam ma túy loại Methamphetamine giấu trong người nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân làm lây lan, phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Bản thân bị cáo, ngày 25/5/2018 bị Tòa án nhân dân Quận M, thành phố H áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng, nhưng bị cáo không tự cai nghiện được, mà tiếp tục phạm tội; Do đó, cần phải có mức hình phạt đủ nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo thành con người tốt có ích cho bản thân, gia đình và xã hội, đồng thời ngăn ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự : Không

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo tỏ rõ sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

[5] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị can Đoàn Viết C. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

[6] Đối với việc bị cáo C sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng trọ của anh Nguyễn Thanh Hoài V nhưng anh V không biết nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh V là phù hợp.

[7] Đối với nguồn gốc ma túy, C khai nhận mua của đối tượng nam giới tên U, có số thuê bao 0769424068. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột chưa xác định được nhân thân lai lịch và số thuê bao trên của tên U nên tách hành vi mua bán trái phép chất ma túy của đối tượng này ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[8] Về xử lý vật chứng:

[8.1] Tịch thu tiêu hủy khối lượng 0,7167gam chất ma túy loại Methamphetamine, 01 vỏ bao thuốc lá hiệu 555 có tem thuốc lá số 019027612 và vỏ bao gói còn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 1017/GĐMT-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án.

[8.2] Đối với chiếc xe mô tô biển số 47B2 – 04143 và Chứng nhận đăng ký xe mô tô nói trên là tài sản riêng của chị Hoàng Thị Thanh T có trước khi kết hôn với bị cáo C; Việc bị cáo C dùng chiếc xe trên đi mua ma túy chị T không biết, nên

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử lý vật chứng trả cho chị Hoàng Thị Thanh T là phù hợp, nên chấp nhận.

[8.3] Đối với chiếc điện thoại di động hiệu iPhone, IMEI: 356564082016911, gắn sim số 0948007475 và Giấy chứng minh nhân dân số 241080711 mang tên Đoàn Viết C là tài sản của bị cáo C không liên quan đến hành vi phạm tội, nên tuyên trả cho bị cáo, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

[8.4] Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Nokia, model: 1616-2, số IMEI: 357903/04/879878/3, gắn sim số 0912405921 là công cụ bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[9] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đoàn Viết C phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*

Xử phạt bị cáo Đoàn Viết C 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, khấu trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/11/2020 đến ngày 09/12/2020.

*** Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,7167gam chất ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định, 01 vỏ bao thuốc lá hiệu 555 có tem thuốc lá số 019027612 và vỏ bao gói còn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 1017/GĐMT-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk.

- Tuyên trả cho bị cáo Đoàn Viết C chiếc điện thoại di động hiệu iPhone, IMEI: 356564082016911, gắn sim số 0948007475 và Giấy chứng minh nhân dân số 241080711 mang tên Đoàn Viết C, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước chiếc điện thoại di động hiệu Nokia, model: 1616-2, số IMEI: 357903/04/879878/3, gắn sim số 0912405921 của Đoàn Viết C.

(Vật chứng có đặc điểm và số lượng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/3/2021 giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột)

- Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử lý vật chứng trả cho chị Hoàng Thị Thanh T chiếc xe mô

tô biển số 47B2 – 04143 và Chứng nhận đăng ký xe mô tô đứng tên chị Hoàng Thị Thanh T.

*** Về án phí:** Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đoàn Viết C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm ngày) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1- TAND Tối cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND TP. BMT;
- Công an TP. Buôn Ma Thuột;
- Bị cáo; Các đương sự;
- Lưu HS;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Thị Dư